

MC-Hyperstop Series

Thanh trướng nở gốc cao su kết hợp bentonite.

MÔ TẢ SẢN PHẨM:

MC-Hyperstop Series là thanh trướng nở chống thấm được sản xuất từ cao su butyl biến tính kết hợp với bentonite trương nở. Khi tiếp xúc với nước, sản phẩm sẽ trương nở, bịt kín các khe hở và mao quản tại các mạch ngừng thi công, đồng thời tạo ra áp suất giúp ngăn chặn sự xâm nhập của nước.

Sản phẩm được sử dụng hiệu quả tại các vị trí mạch ngừng bê tông trong nhiều hạng mục công trình.

TÍNH NĂNG SẢN PHẨM:

- Trương nở nhanh khi tiếp xúc với nước.
- Duy trì khả năng trương nở ổn định, không bị ảnh hưởng bởi chu kỳ khô/ướt.
- Hiệu quả chống thấm cao trong môi trường ẩm ướt.
- Thi công đơn giản, nhanh chóng, tiết kiệm thời gian và chi phí.
- Độ bền cao, phù hợp nhiều điều kiện công trình.

LĨNH VỰC ỨNG DỤNG:

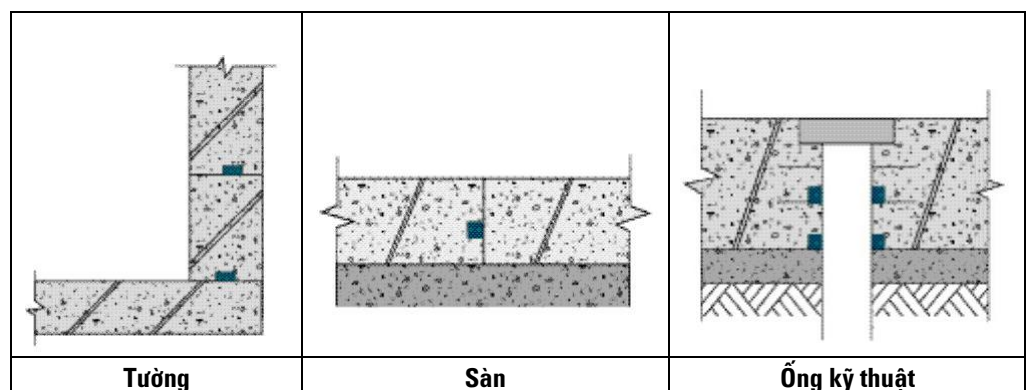
MC-Hyperstop Series được sử dụng cho các vị trí mạch ngừng trong các cấu kiện:

- Tường móng, tường tầng hầm;
- Sàn và kết cấu bê tông;
- Ống kỹ thuật xuyên sàn/tường;
- Hồ ga, hồ thang máy, hộp cống, bể nước, bể xử lý;
- Hầm, cầu, công trình hạ tầng,...

LƯU Ý THI CÔNG:

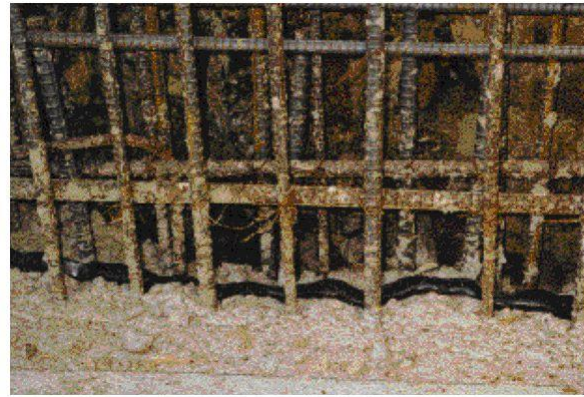
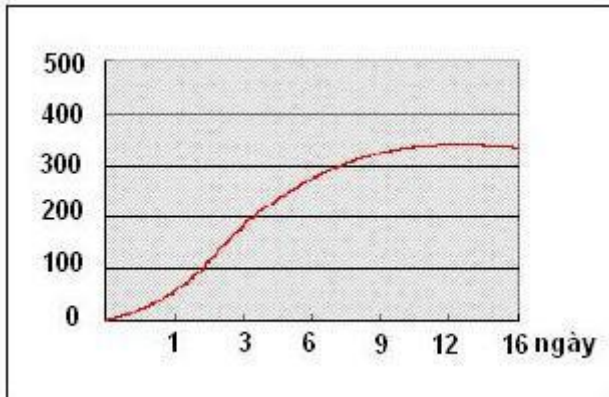
- **Hướng dẫn sử dụng:**
 - Thanh **MC-Hyperstop Series** được đặt trực tiếp lên bề mặt bê tông tại vị trí mạch ngừng.
 - Có thể dán hoặc cố định cơ học trước khi đổ bê tông tiếp theo.
 - Đối với ống kỹ thuật, quấn quanh ống tại vị trí xuyên kết cấu.
 - Đảm bảo sản phẩm được cố định chắc chắn trước khi thi công bê tông.

Phương pháp thi công:



- **Lưu ý:**
 - Sản phẩm cần được bảo quản khô ráo trước khi thi công.
 - Tránh tiếp xúc với nước trước khi lắp đặt.
 - Thi công đúng vị trí mạch ngừng để đảm bảo hiệu quả chống thấm.
- **Hỗ trợ kỹ thuật:** MC-BIFI cung cấp dịch vụ tư vấn và hỗ trợ kỹ thuật tại công trường, bao gồm hướng dẫn thi công và đề xuất giải pháp chống thấm phù hợp cho từng hạng mục cụ thể, nhằm đảm bảo hiệu quả và độ bền lâu dài của công trình.

BIỂU ĐỒ TRƯỞNG NỞ:



THÔNG SỐ KỸ THUẬT:

Đặc tính	Đơn vị	Giá trị	Ghi chú
Tỷ trọng ở 25°C	g/cm ³	1.35 ± 0.10	ASTM D-71 / KS M 6519:2003
Sai số kích thước	%	±5	
Biến dạng ngoại quan		Không bất thường	ASTM D-71/ KS M 6522:2006
Độ bền chịu lạnh		Không bất thường	
Giãn nở thể tích	%	250	ASTM D-71/ KS M 6518:2006

THÔNG TIN SẢN PHẨM:

Màu sắc	Đen.
Kích thước	<ul style="list-style-type: none"> ▪ 20mm x 10mm (7m x 7,5m cuộn/hộp) ▪ 20mm x 15mm (5m x 7 cuộn/hộp) ▪ 25mm x 15mm (5m x 6 cuộn/hộp) ▪ 25mm x 19mm (5m x 6 cuộn/hộp)
	Các cuộn đều có lưới thép gia cố ở giữa.

Lưu ý: Thông tin trong tài liệu này dựa trên kinh nghiệm của chúng tôi và chính xác theo những gì chúng tôi biết. Tuy nhiên, không có sự ràng buộc. Có thể điều chỉnh cho phù hợp với các yêu cầu riêng biệt, ứng dụng cụ thể và đặc biệt là phù hợp với quy định địa phương. Dữ liệu của chúng tôi sử dụng các quy tắc kỹ thuật đã được chấp nhận, phải được tuân thủ trong quá trình áp dụng. Chúng tôi chịu trách nhiệm về tính chính xác của dữ liệu này trong phạm vi tiêu chuẩn công bố và áp dụng vào điều kiện bán hàng-chuyển giao-và-cung cấp dịch vụ của chúng tôi. Các khuyến nghị của nhân viên khác với dữ liệu trong bảng thông tin của chúng tôi chỉ có giá trị ràng buộc nếu được đưa ra dưới dạng văn bản. Phải đảm bảo luôn tuân thủ các quy tắc kỹ thuật được chấp nhận nói chung.

Phiên bản phát hành **V1.24042026**. Một số thay đổi kỹ thuật đã được thực hiện đối với bản in này. Các phiên bản cũ hơn đã bị vô hiệu và không được sử dụng nữa.